

WINWIN AUDIT

BẢN TIN THÁNG 12/2023



Your Trust Our Value

1. Nghị quyết số 110/2023/QH15 của Quốc hội ngày ngày 29 tháng 11 năm 2023

Giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ quy định tại điểm a mục 1.1 khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2024.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2023.

2. Quyết định số 11/2023/QĐ-TTg ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định mức giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo

Theo đó, tổ chức tài chính, tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành nghề phi tài chính dưới đây có các mức giao dịch có giá trị từ 400.000.000 đồng trở lên phải báo cáo ngân hàng Nhà nước:

(i) Tổ chức tài chính được cấp giấy phép thực hiện một hoặc một số hoạt động: Nhận tiền gửi; cho vay; cho thuê tài chính; dịch vụ thanh toán; dịch vụ trung gian thanh toán; phát hành công cụ chuyển nhượng, thẻ ngân hàng, lệnh chuyển tiền; bảo lãnh ngân hàng, cam kết tài chính; cung ứng dịch vụ ngoại hối, các công cụ tiền tệ trên thị trường tiền tệ; môi giới chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán; quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; kinh doanh bảo hiểm nhân thọ; đổi tiền.

(ii) Tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành, nghề phi tài chính có liên quan theo quy định của pháp luật thực hiện một hoặc một số hoạt động gồm: Kinh doanh trò chơi có thưởng, bao gồm: trò chơi điện tử có thưởng; trò chơi trên mạng viễn thông, mạng Internet; casino; xổ số; đặt cược; kinh doanh bất động sản, trừ hoạt động cho thuê, cho thuê lại bất động sản và dịch vụ tư vấn bất động sản; kinh doanh kim khí quý, đá quý; Kinh doanh dịch vụ kế toán; cung cấp dịch vụ công chứng; cung cấp dịch vụ pháp lý của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư; cung cấp dịch vụ thành lập, quản lý, điều hành doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ giám đốc, thư ký công ty cho bên thứ ba; cung cấp dịch vụ thỏa thuận pháp lý.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 12 năm 2023.

3. Công văn số 5435/TCT-CS về thuế giá trị gia tăng ngày 04 tháng 12 năm 2023

Căn cứ Điều 1 Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định về giảm thuế GTGT;

Căn cứ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định về hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện;

Căn cứ Phụ lục danh mục hàng hóa, dịch vụ không được giảm thuế suất thuế giá trị gia tăng ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ;

Căn cứ khoản 9 Điều 7, khoản 5 Điều 8, Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 28/12/2013 của Chính phủ.

=> Trường hợp Công ty sản xuất, kinh doanh nhiều loại hàng hóa, dịch vụ có mức thuế suất GTGT khác nhau phải khai thuế GTGT theo từng mức thuế suất quy định đối với từng loại hàng hóa, dịch vụ; nếu Công ty không xác định được theo mức thuế suất thì phải tính và nộp thuế theo mức thuế suất cao nhất của hàng hóa, dịch vụ mà Công ty sản xuất, kinh doanh.

4. Công văn số 12094/BTC-TCT ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về sự cần thiết sửa đổi, bổ sung Nghị định quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết và Tờ trình dự thảo Về sự cần thiết sửa đổi, bổ sung Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 5/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết.

Bộ Tài chính đã tổng hợp các vướng mắc, kiến nghị nhận được trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 132/2020/NĐ-CP. Vướng mắc doanh nghiệp, cử tri các tỉnh thành phố, Hiệp hội, Bộ ngành phản ánh, kiến nghị nhiều nhất đến Chính phủ, Bộ Tài chính là vướng mắc về việc xác định quan hệ liên kết theo vốn vay tại điểm d khoản 2 Điều 5 (bao gồm trường hợp ngân hàng cho doanh nghiệp vay trên 25% vốn góp của chủ sở hữu và chiếm trên 50% tổng các khoản nợ trung và dài hạn của doanh nghiệp đi vay) và chi phí lãi vay của doanh nghiệp đi vay áp dụng theo mức khống chế trong trường hợp chỉ phát sinh duy nhất mối quan hệ liên kết theo vốn vay với ngân hàng. Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5, trường hợp doanh nghiệp vay vốn ngân hàng với mức vốn vay trên 25% vốn góp của chủ sở hữu và chiếm trên 50% tổng các khoản nợ trung và dài hạn thì giữa doanh nghiệp và ngân hàng được xác định là các bên có quan hệ liên kết. Khi đó các giao dịch phát sinh giữa doanh nghiệp và ngân hàng là các giao dịch liên kết, đồng thời chi phí lãi vay được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN áp dụng theo mức khống chế tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP.

4. Công văn số 12094/BTC-TCT ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về sự cần thiết sửa đổi, bổ sung Nghị định quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết và Tờ trình dự thảo Về sự cần thiết sửa đổi, bổ sung Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 5/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết.

Kiến nghị: Do đó, để đảm bảo quy định chi tiết tại khoản 2 thống nhất với khoản 1 Điều 5 và phù hợp với thực tế của các doanh nghiệp Việt Nam có nhu cầu vay vốn cao phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, Bộ Tài chính trình báo cáo Chính phủ sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Điều 5 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP để loại trừ việc xác định quan hệ liên kết đối với trường hợp tổ chức tín dụng, tổ chức khác có chức năng hoạt động ngân hàng (không tham gia điều hành, kiểm soát, góp vốn hoặc đầu tư vào doanh nghiệp đi vay hoặc doanh nghiệp và tổ chức tín dụng, tổ chức khác có chức năng hoạt động ngân hàng không chịu sự điều hành, kiểm soát, góp vốn hoặc đầu tư của một bên khác) bảo lãnh hoặc cho một doanh nghiệp khác vay vốn dưới bất kỳ hình thức nào (bao gồm cả các khoản vay từ bên thứ ba được đảm bảo từ nguồn tài chính của bên liên kết và các giao dịch tài chính có bản chất tương tự) với điều kiện khoản vốn vay ít nhất bằng 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp đi vay và chiếm trên 50% tổng giá trị các khoản nợ trung và dài hạn của doanh nghiệp đi vay.

5. Công văn số 5477/TCT-QLN ngày 06 tháng 12 năm 2023 về việc miễn tiền chậm nộp

Tại khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 ngày 19/10/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19:

“4. Miễn tiền chậm nộp phát sinh trong năm 2020 và năm 2021 của các khoản nợ tiền thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với doanh nghiệp, tổ chức (bao gồm cả đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh) phát sinh lỗi trong năm 2020.

Không áp dụng quy định tại khoản này đối với các trường hợp đã nộp tiền chậm nộp.”
Tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ quy định về miễn tiền chậm nộp:

“1. Miễn tiền chậm nộp phát sinh trong năm 2020 và năm 2021 của các khoản nợ tiền thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với người nộp thuế là doanh nghiệp, tổ chức (bao gồm cả đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh) phát sinh lỗi trong kỳ tính thuế năm 2020.”

5. Công văn số 5477/TCT-QLN ngày 06 tháng 12 năm 2023 về việc miễn tiền chậm nộp

Tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021

“4. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xử lý miễn tiền chậm nộp

a) Người nộp thuế lập văn bản đề nghị miễn tiền chậm nộp, trong đó nêu rõ số lỗi phát sinh của kỳ tính thuế năm 2020 theo Mẫu số 01/MTCN Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này gửi đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp, cơ quan thuế quản lý khoản thuế, thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất bằng phương thức điện tử hoặc gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.

Cơ quan thuế quản lý khoản thuế, thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất có trách nhiệm phối hợp với cơ quan thuế quản lý trực tiếp, để xác định điều kiện lỗi phát sinh trong kỳ tính thuế năm 2020 làm căn cứ xem xét miễn tiền chậm nộp.

Trường hợp người nộp thuế đã được thanh tra, kiểm tra, kiểm toán thì gửi kèm Biên bản hoặc quyết định, kết luận, thông báo kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán (bản chính hoặc bản sao có xác nhận của người nộp thuế).

Lỗi phát sinh trong kỳ tính thuế năm 2020 được xác định theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.”

Trường hợp là đơn vị hạch toán độc lập, phát sinh lỗi trong kỳ tính thuế năm 2020 thì thuộc đối tượng được xem xét miễn tiền chậm nộp phát sinh trong năm 2020 và năm 2021 của các khoản nợ tiền thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo các quy định nêu trên.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ông Nguyễn Ngọc Trí

Tổng Giám Đốc

0903.152.385

tri.nguyen@winwinaudit.com.vn

Ông Võ Long Hải

Cố vấn Thuế

0913.823.798

hai.vo@winwinaudit.com.vn

Ông Nguyễn Tấn Sang

Giám Đốc Dịch Vụ Chuyển Giá

0973.083.379

sang.nguyen@winwinaudit.com.vn

Bà Mai Thị Tuyết Lan

Giám Đốc

Khối Dịch Vụ Kế Toán Và Tư Vấn Thuế

0977.000.523

lan.mai@winwinaudit.com.vn

Ông Phạm Đỗ Đức Phong

Giám Đốc

Khối Dịch Vụ Kiểm Toán Và Soát Xét

0938.531.987

phong.pham@winwinaudit.com.vn

Thông tin chúng tôi trình bày trong bản tin chỉ mang tính tổng quát, tóm lược. Do đó, để đảm bảo áp dụng đúng quy định, quý vị liên hệ trực tiếp với chúng tôi để được tư vấn cho từng trường hợp cụ thể.

WINWIN AUDIT CO., LTD

Head Office:

WinWin Building, No. 2, D9 Str., Chanh Nghia Ward,
Thu Dau Mot City, Binh Duong Province, Viet Nam

Tel: 0274 3 818 525 **Fax:** 0274 3 818 526

HCM Branch:

139 Le Quang Dinh Str., 14 Ward, Binh Thanh District,
Ho Chi Minh City, Viet Nam

Tel: 0283 8 999 588 **Fax:** 0283 8 999 598